TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN BV - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 403/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 30 tháng 08 năm 2023.
V/v: "L*y hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN BV

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Thưởng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Đại H.**

+ Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến**, Thư ký Tòa án nhân dân Hện BV, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện BV tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Hoàng Phương**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 08 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Hện BV xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 336/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 07 năm 2023 về việc tranh chấp: "*Hôn nhân và gia đình*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXX- ST ngày 15 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Y, sinh năm 1993.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1981.

Đều có HKTT tại: Thôn C Cư, xã Đ Q, Hện BV, TP Hà Nội.

(Chị Y và anh C xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn và bản tự khai ngày 01/08/2023 chị Phan Thị Y trình bày như sau: Chị Phan Thị Y và anh Nguyễn Mạnh C có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Đ Q ngày 13/12/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chị Y về chung sống với nhau ngay tại nhà anh C. Cuộc sống vợ, chồng

hạnh phúc được 6 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ, chồng do tính tình không hợp nhau nên cuộc sống vợ, chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng không có sự chia sẻ và cảm thông cho nhau nên vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Hai vợ, chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ năm 2017 cho đến nay.

Nay chị Y xác định tình cảm vợ, chồng giữa chị Y và anh C không còn, chị Y đề nghị Tòa án nhân dân Hện BV giải quyết cho chị Y được ly hôn anh C để giải phóng cho cả hai bên.

* Về con chung: Có 02 con chung, cháu Nguyễn Tiến H, sinh ngày 25/6/2011, cháu Nguyễn Tiến B, sinh ngày 08/02/2013. Giải quyết ly hôn chị Y yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Tiến B, giao cho anh C được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến H. Chị Y không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản riêng: Không có.

* Về tài sản chung, công sức chung: Không có.

* Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 08/08/2023 anh Nguyễn Mạnh C trình bày như sau: Anh C và chị Y có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Đ Q ngày 13/12/2010. Sau khi kết hôn vợ, chồng về chung sống với nhau ngay tại nhà anh C tại xã Đ Q cùng bố, mẹ anh C, cuộc sống vợ, chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do tính cách hai vợ chồng trái ngược nhau nên thường xuyên cãi nhau dẫn đến bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống chung của vợ, chồng không có hạnh phúc. Hai vợ, chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ, chồng từ tháng 10 năm 2017 cho đến nay. Nay anh C xác định tình cảm vợ, chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân huyện BV giải quyết cho anh C được ly hôn chị Y.

Về con chung: Có 02 con chung: cháu Nguyễn Tiến H, sinh ngày 25/6/2011, cháu Nguyễn Tiến B, sinh ngày 08/02/2013. Khi ly hôn anh C xin được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến H, giao cho chị Y được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến B. Anh C không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản riêng: Không có.

* Về tài sản chung, công sức chung.

* Công nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôn nay chị Y và anh C đều xin xét xử vắng mặt.

Đại diện VKSND Hện BV phải biểu quan điểm: Về việc thực hiện Tố tụng của Tòa án nhân dân Hện BV và các đương sự: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm Thẩm phán, Thư ký và Hội Đồng xét xử đã thực hiện

đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Phan Thị Y. Cho chị Phan Thị Y được ly hôn anh Nguyễn Mạnh C. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Tiến B, sinh ngày 08/02/2013 cho chị Phan Thị Y được nuôi dưỡng đến khi tròn, đủ 18 tuổi, giao cháu Nguyễn Tiến H, sinh ngày 25/6/2011 cho anh Nguyễn Mạnh C được nuôi dưỡng đến tròn, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y và anh C cho đến khi anh C hoặc chị Y có yêu cầu. Tài sản riêng, chung, công sức, công nợ chung: Không có. Về án phí: Buộc chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1].Về tố tụng: Chị Phan Thị Y khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với anh Nguyễn Mạnh C có hộ khẩu trường trú tại: Thôn C C, xã Đ Q, huyện BV, thành phố Hà Nội. Theo quy định tại Khoản 1, Điều 28; Điểm a, Khoản 1, Điều 35, điểm b, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện BV, thành phố Hà Nội. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn: Chị Phan Thị Y và Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh C đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Y và anh C theo luật định.

[2]. Về nội dung:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phan Thị Y và anh Nguyễn Mạnh C là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn ngày 13/12/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Đ Q, Hện BV, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn chị Y và anh C về chung sống với nhau ngay tại nhà anh C. Cuộc sống vợ, chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn vợ, chồng. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ, chồng là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ, chồng trầm trọng từ tháng 10/1017 chị Y và anh C đã sống ly thân và cắt đứt mọi tình cảm vợ, chồng. Từ năm 2017 đến nay chị Y và anh C không có biện pháp để cải thiện tình cảm vợ, chồng. Nay chị Y và anh C đều xác định tình cảm vợ, chồng không còn, hai bên đều nhất trí ly hôn để giải phóng cho cả hai bên. Do vậy Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Y và anh C trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ, chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung vợ chồng giữa chị Y và anh C không thể tiếp tục duy trì. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Y và anh Nguyễn Mạnh C.

2.2. Về con chung: Có 02 con chung, cháu Nguyễn Tiến H, sinh ngày 25/6/2011, cháu Nguyễn Tiến B, sinh ngày 08/02/2023. Giải quyết ly hôn chị Y và anh C đều thống nhất quan điểm giao cháu Nguyễn Tiến B cho chị Y tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu B tròn, đủ 18 tuổi, giao cháu Nguyễn Tiến H cho anh C nuôi dưỡng cháu B đến khi tròn, đủ 18 tuổi. Xét thấy sự thỏa thuận về con chung của chị Y và anh C là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về con chung của chị Y và anh C. Giao cho chị Phan Thị Y được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến B, sinh ngày 08/02/2013 đến khi cháu B tròn, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Giao cho anh Nguyễn Mạnh C được nuôi dưỡng Nguyễn Tiến H, sinh ngày 25/6/2011 cho đến khi cháu H tròn, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Y và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y và anh C cho đến khi chị Y hoặc anh C có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3.Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Chị Y và anh C đều thừa nhận không có.

2.4. Về án phí: Chị Phan Thị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39; Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Công nhận sự thuần tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Y và anh Nguyễn Mạnh C.

2. Con chung: Có 02 con chung. Giao cho chị Phan Thị Y được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến B, sinh ngày 08/02/2013 cho đến khi cháu B tròn, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Giao cho anh Nguyễn Mạnh C được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến H, sinh ngày 25/6/2011 cho đến khi cháu H tròn, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y, anh C cho đến khi anh C hoặc chị Y có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị Y và anh C được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không có.

4. Án phí: Chị Phan Thị Y phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Y đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số: 0061130 ngày 31 tháng 07 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BV. Nay khấu trừ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí vào khoản tiền án phí chị Y phải nộp.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị Y, anh Nguyễn Mạnh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dânsự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tựnguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hànhán theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành ánđược thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- *TANDTPHà Nội*
- *VKS huyện BV*
- *THA BV*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Thưởng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TANDTPHà Nội

- VKS Hện BV

- THA BV

- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Thưởng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- *TANDTPHà Nội*
- *VKS Hện BV*
- *THA BV*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Thưởng

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- *TANDTPHà Nội*

- VKS Hện BV

- THA BV

- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Thưởng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA